

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách 6 tháng đầu năm,
giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2023 của tỉnh An Giang**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động thương mại, dịch vụ, nhu cầu đi lại, hoạt động văn hóa, xã hội nhộn nhịp, sôi động. Với mục tiêu tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành đã quyết liệt thực hiện các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội, phục vụ đời sống hàng ngày của người dân.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 đạt được như sau:

I. Về điều hành thu, chi ngân sách nhà nước:

1. Về thu NSNN:

1.1 Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh:

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 3.956 tỷ đồng, đạt 60% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 97% so cùng kỳ, gồm:

a) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 164 tỷ đồng, đạt 40% dự toán và bằng 62% so cùng kỳ.

b) Thu nội địa: 3.792 tỷ đồng, đạt 61% dự toán, bằng 99% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thực hiện là 2.598 tỷ đồng, đạt 65% dự toán và bằng 100% so cùng kỳ.

Trong đó có 11/16 khoản thu đạt và vượt tiến độ dự toán (từ 50% trở lên), gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh; lệ phí trước bạ; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thu phí, lệ phí; thu hoa lợi công sản; thu khác ngân sách; thu cấp quyền khai thác khoáng sản và thu xổ số kiến thiết.

Có 05/16 khoản thu chưa đạt tiến độ dự toán, gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; thuế bảo vệ môi trường; thu tiền sử dụng đất; thu tiền cho thuê mặt đất mặt nước và thu cổ tức, lợi nhuận được chia.

1.2. Thu Ngân sách địa phương được hưởng: 6.739 tỷ đồng, bao gồm:

a) Thu từ kinh tế địa bàn: 3.593 tỷ đồng, đạt 62% dự toán năm.

b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 3.122 tỷ đồng, trong đó:

- Bổ sung cân đối : 2.161 tỷ đồng.

- Bổ sung có mục tiêu : 961 tỷ đồng.

c) Nguồn bội chi (vốn vay): 24 tỷ đồng.

1.3. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp ngân sách:

a) Cấp tỉnh: 2.640 tỷ đồng, đạt 55% dự toán năm, bằng 95% so cùng kỳ.

b) Cấp huyện, thị xã, thành phố: 1.316 tỷ đồng, đạt 71% dự toán năm và bằng 100% so cùng kỳ, trong đó 11/11 huyện, thị xã, thành phố đều đạt và vượt tiến độ dự toán năm.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Trong 6 tháng đầu năm, tập trung huy động các nguồn lực tài chính đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi đã được bố trí trong dự toán đầu năm cho các ngành, các cấp, thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, an sinh xã hội; chi đảm bảo cho chi đầu tư xây dựng cơ bản, an ninh quốc phòng, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 7.057 tỷ đồng, đạt 37% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 110% so cùng kỳ, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 2.378 tỷ đồng, đạt 31% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 161% so cùng kỳ, gồm:

+ Chi cân đối ngân sách: 1.254 tỷ đồng, đạt 33% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 108% so cùng kỳ.

+ Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.124 tỷ đồng, đạt 29% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 232% so cùng kỳ.

- Chi thường xuyên: 4.678 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, bằng 94% so cùng kỳ.

+ Chi cân đối ngân sách: 4.614 tỷ đồng, đạt 43% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 94% so cùng kỳ.

+ Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 64 tỷ đồng, đạt 20% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 137% so cùng kỳ.

3. Về cân đối NSDP:

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu NSNN trên địa bàn và rà soát, cắt giảm, hoãn, giãn triển khai nhiệm vụ chi chưa thật cần thiết, sử dụng nguồn lực tại chỗ theo quy định, theo đó cân đối ngân sách địa phương cơ bản được đảm bảo; các khoản trả nợ vay được thực hiện nghiêm túc góp phần giảm nợ công của ngân sách địa phương.

4. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách:

4.1. Điều hành thu, chi NSNN:

- Nhờ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, tăng cường phối hợp giữa cơ quan thu, cơ quan tài chính và các ngành, các cấp trong quản lý thu NSNN, đồng thời triển khai mạnh mẽ công tác chống thất thu ngân sách, tham mưu chính quyền địa phương kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và hộ, cá nhân, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống. Tổng thu NSNN từ kinh tế địa bàn đạt 60% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Công tác quản lý chi ngân sách địa phương được thực hiện chặt chẽ, triệt để tiết kiệm. Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện nghiêm túc chủ trương, hạn chế bổ sung nhiệm vụ chi ngoài dự toán, đảm bảo sử dụng dự phòng ngân sách đúng mục đích. Hầu hết các đơn vị sử dụng ngân sách đều chấp hành tốt dự toán được giao, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức quy định.

4.2. Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB):

a) Công tác phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2023: Sở Tài chính thường xuyên phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan phân bổ kế hoạch vốn đầu tư theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công; khớp đúng tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ đọng XDCB và hoàn trả các khoản ứng trước, vốn đối ứng các chương trình dự án sử dụng vốn ODA, dự án chuyển tiếp, còn lại mới xem xét bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt việc thẩm định nguồn, cơ cấu bố trí vốn đầu tư các dự án, công trình theo quy định.

b) **Tình hình giải ngân vốn đầu tư:** Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện các dự án đúng tiến độ và thanh toán qua KBNN đúng quy định. Kịp thời tháo gỡ các vướng mắc các dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công. Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 6 năm 2023 (bao gồm vốn kéo dài) là 2.664 tỷ đồng/8.124 tỷ đồng, đạt 33% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

c) Công tác quyết toán vốn đầu tư:

- Quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách năm 2022:

Đầu năm 2023, Sở Tài chính đã có văn bản đôn đốc các chủ đầu tư và KBNN An Giang lập và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư năm 2022 theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán. Kết quả đã thẩm định và thông báo quyết toán đảm bảo thời gian quy định cho 43/43 chủ đầu tư, đạt 100%.

- Quyết toán dự án hoàn thành:

Kết quả quyết toán dự án hoàn thành thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2023 là 64 dự án, giá trị phê duyệt quyết toán là 977 tỷ đồng, hồ sơ tồn đọng 93 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 5.237 tỷ đồng.

4.3. Tình hình vay và trả nợ vay đầu tư của ngân sách tỉnh:

Quản lý vốn vay và trả nợ vay ngân sách tỉnh đúng kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Dự nợ vay đầu năm 2023 là 160,9 tỷ đồng;
- Đã trả nợ vay 6 tháng đầu năm 2023 là 7,4 tỷ đồng;
- Phát sinh vay 6 tháng đầu năm 2023 là 24,2 tỷ đồng;
- Dự nợ vay ngân sách tỉnh đến ngày 30/6 là 177,8 tỷ đồng, cụ thể như sau:

a) Vay đầu tư tôn nền cụm tuyến dân cư vượt lũ: 6,2 tỷ đồng thuộc giai đoạn II (giai đoạn I đã trả hết nợ).

b) Vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ là 171,6 tỷ đồng (Dự án cung cấp trang thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Khu vực Châu đốc 21,7 tỷ đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang 14,2 tỷ đồng; tiêu Dự án Tăng cường khả năng thích ứng và quản lý nước cho vùng thượng nguồn sông Cửu Long, huyện An Phú thuộc Dự án: chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long 91,6 tỷ đồng; tiêu Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị thành phố Long Xuyên 44,1 tỷ đồng).

4.4. Công tác quản lý tài chính các đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN):

- Công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2022 đối với các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh: Ngay từ đầu năm, Sở Tài chính đã xây kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2022 đối với 51 đơn vị dự toán tại Công văn số 336/STC-HCSN ngày 06/02/2023. Đến nay đã nhận được Báo cáo quyết toán của 51/51 đơn vị, đang thực hiện xét duyệt, thẩm định theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023, xây dựng dự toán NSNN năm 2024 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 – 2026.

- Về tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chế độ, định mức chi, các khoản phí và lệ phí: Sở Tài chính đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 và Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Về kiểm tra, hướng dẫn công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị cấp tỉnh: Trong 06 tháng đầu năm 2023, đã tổ chức Đoàn kiểm tra công tác quản lý tài chính năm 2022 tại 04/04 đơn vị HCSN cấp tỉnh theo Quyết định số 04/QĐ-STC ngày 10/02/2023 của Sở Tài chính, đạt tỷ lệ 100%, qua đó đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và thu hồi các khoản chi chưa đủ điều kiện thanh toán theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính đánh giá tình hình thực hiện chế độ tự chủ của các cơ quan hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chế độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ năm 2022.

4.6. Về công tác quản lý tài chính các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước và tình hình quản lý các Quỹ tài chính địa phương:

a) Quản lý tài chính các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát tài chính doanh nghiệp năm 2023 tại Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 18/01/2023. Các doanh nghiệp đã thực hiện báo cáo giám sát theo đúng kế hoạch. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đã phối hợp với các Sở ngành thẩm định, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính báo cáo kết quả giám sát tài chính doanh nghiệp năm 2022 theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn liên quan.

b) Công tác cổ phần hóa doanh nghiệp:

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 08 doanh nghiệp do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu, trong đó: có 02 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, 04 doanh nghiệp có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ và 02 doanh nghiệp có vốn nhà nước dưới 50% vốn điều lệ. Trong 6 tháng đầu năm 2023, 08 doanh nghiệp vẫn giữ nguyên loại hình và tỷ lệ nhà nước nắm giữ nêu trên theo Kế hoạch số 891/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh v/v sắp xếp lại DNNN, DN có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Tình hình phê duyệt Đề án cơ cấu lại DN giai đoạn 2021-2025: Thực hiện Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của TTCP phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu lại đối với các DNNN và có ý kiến đối với Đề án cơ cấu lại các công ty CP do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ để Người đại diện phần vốn nhà nước tham gia ý kiến, biểu quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông đối với các công ty cổ phần. Hiện nay, các doanh nghiệp đang tổ chức triển khai thực hiện đối với các Đề án đã được phê duyệt.

c) Quản lý Quỹ Tài chính địa phương:

Tổng hợp, báo cáo kịp thời các nội dung liên quan đến hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển và các quỹ ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển. Đơn đốc Quỹ đầu tư phát triển và các đơn vị có liên quan khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính và quyết toán thu chi hàng năm; xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính năm 2023 và các năm tiếp theo đúng quy định và kiến nghị của KTNN.

4.7. Công tác quản lý Giá - Công sản:

a) Công tác quản lý giá:

- Thực hiện Thông báo số 04/TB-VPCP ngày 05/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết quả công tác quản lý, điều hành giá năm 2022 và định hướng công tác quản lý, điều hành giá năm 2023, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo điều hành số 219/UBND-KTTH ngày 07/03/2023 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Sở Tài chính đã tiếp nhận hồ sơ, trong đó chủ yếu là các mặt hàng như: xăng, dầu, gas, thép, điện...do có biến động thay đổi giá.

- Công tác định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tiếp nhận 08 hồ sơ, trong đó: đã xử lý và trả kết quả 06 hồ sơ, trả 01 hồ sơ không định giá, đang xử lý 01 hồ sơ (định giá nhà cháy tại huyện Tịnh Biên). Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tình hình thực hiện Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự và Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP.

b) Về công tác quản lý tài sản công:

- Công tác quản lý nhà, đất, cơ sở hạ tầng: Căn cứ Nghị định 67/2021/NĐ-CP, Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai thực hiện việc sắp xếp xử lý nhà, đất. Đồng thời, căn cứ Công văn số 2635/BTC-QLCS ngày 22/3/2023 của Bộ Tài chính về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 401/UBND-KTTH ngày 17/4/2023 chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15.

- Công tác quản lý tài sản công: Trong 06 tháng đầu năm, tiếp nhận 12 hồ sơ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đã xử lý 10 hồ sơ với tổng giá trị kế hoạch là 13,21 tỷ đồng, đang xử lý 02 hồ sơ; tiếp nhận 12 hồ sơ thẩm định phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân, đã xử lý 12 hồ sơ; tiếp nhận 04 hồ sơ thẩm định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (46 Đề án), đã xử lý và trả kết quả 03 hồ sơ, đang xử lý 01 hồ sơ.

- Thẩm định kế hoạch mua sắm tài sản của các đơn vị cấp tỉnh: Trong 06 tháng, đã tham mưu UBND tỉnh thành lý 08 xe ô tô theo phương thức bán đấu giá (gồm: Văn phòng HĐND-UBND thành phố Châu Đốc; Văn phòng Thành ủy Châu Đốc; Ban QLDA ĐTXD và khu vực thành phố Châu Đốc; Văn phòng HĐND-UBND thị xã Tân Châu; Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông; Trường Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải (02 xe); Văn phòng HĐND-UBND huyện Châu Thành). Mua sắm 06 xe ô tô công phục vụ công tác theo quy định (Sở Giao thông vận tải; Văn phòng HĐND-UBND thành phố Châu Đốc; Văn phòng Thị ủy Tân Châu; Văn phòng HĐND-UBND thị xã Tân Châu; Văn phòng Huyện ủy An Phú; Văn phòng HĐND-UBND huyện An Phú).

4.8. Công tác thanh tra, kiểm tra tài chính – ngân sách:

Ngày 05/12/2022, Sở Tài chính ban hành Quyết định số 67/QĐ-STC về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023. Theo đó, tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra do Sở Tài chính thực hiện là 06 cuộc.

Trong 6 tháng đầu năm, đã triển khai 04 cuộc theo kế hoạch (đạt 67%) gồm 3 cuộc thanh tra tại các đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính, huyện Phú Tân; 01 cuộc kiểm tra, rà soát cấp trùng thẻ bảo hiểm y tế năm 2022.

Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm đã ban hành 03 kết luận thanh tra tại: Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn (thuộc kế hoạch 2023), huyện Tịnh Biên, Ban Quản lý Di tích văn hóa Óc Eo (thuộc kế hoạch 2022). Tổng sai phạm đã phát hiện qua thanh tra là 43,909 tỷ đồng triệu đồng, gồm thu hồi nộp ngân sách: 5,809 tỷ đồng, xử lý khác: 38,099 tỷ đồng.

Tổng số kết luận thanh tra theo dõi trong năm là 14 kết luận. Trong đó đã hoàn thành 02 kết luận; tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện 12 kết luận, trong kỳ đã thu hồi nộp ngân sách 0,943 tỷ đồng. Đồng thời ban hành các văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả khắc phục kết luận thanh tra.

4.9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý:

- Theo dõi và quản lý đường truyền ngành Tài chính tại Sở và Phòng Tài chính
- Kế hoạch cấp huyện luôn được thông suốt. Hỗ trợ khắc phục kết nối đường truyền, xử lý lỗi, kết hợp tài khoản theo đề nghị của Phòng TC – Kế hoạch huyện và các phòng chuyên môn thuộc Sở; Trình cấp mới tài khoản TABMIS theo đề nghị.

- Công thông tin điện tử của Sở: Thực hiện công khai kịp thời lịch làm việc của Ban Giám đốc, số liệu, tài liệu thu chi ngân sách, giá cả thị trường tuần, kê khai giá,... theo quy định phải thực hiện công khai và các thông tin có liên quan về quản lý tài chính – ngân sách khác.

4.10. Công tác cải cách thủ tục hành chính, đào tạo bồi dưỡng:

a) Công tác cải cách hành chính:

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC. Trong tháng 6/2023, đã đôn đốc các đơn vị đồng chủ trì tiếp nhận giải quyết TTHC có liên quan đối với 02 TTHC lĩnh vực quản lý công sản hoàn thiện quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền của đơn vị mình làm cơ sở để tham mưu UBND tỉnh công bố Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục công khai TTHC của cơ quan qua các hình thức: Niêm yết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan và của tỉnh.

- Trong 6 tháng đầu năm, Sở đang thực hiện giải quyết theo cơ chế một cửa cho 31 TTHC (tăng 02 TTHC) thuộc thẩm quyền theo Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2023 là 520 hồ sơ (từ ngày 12/12/2022 đến ngày 30/6/2023) trong đó có 512 hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả trực tuyến, còn lại 08 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp tại Trung

tâm Phục vụ Hành chính công tình hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đa số hồ sơ đều được trả kết quả đầy đủ, kịp thời theo đúng thời gian quy định, có phát sinh 01 hồ sơ trễ hạn do lỗi thao tác trên hệ thống, tuy nhiên Sở cũng đã gửi văn bản xin lỗi đơn vị về sự chậm trễ nêu trên. Kết quả giải quyết TTHC cũng được đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công tình để các tổ chức, đơn vị theo dõi, nắm biết kịp thời.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Tài chính đã đăng ký tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của các đơn vị chủ trì cho 27 lượt công chức, viên chức, cụ thể:

- Đăng ký 02 công chức và 04 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng; 01 công chức tham dự lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp Sở và tương đương.

- Đăng ký 02 công chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp; 02 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính.

- Đăng ký 02 công chức tham dự lớp Cao cấp Lý luận chính trị; 03 viên chức học lớp Trung cấp chính trị; 01 viên chức tham dự lớp Sơ cấp Lý luận chính trị.

- Đăng ký 01 công chức tham gia lớp kỹ năng lãnh đạo, quản lý đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0 cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ làm công tác xây dựng và hoạch định chính sách trong các cơ quan, đơn vị; 01 công chức tham gia lớp kỹ năng ứng phó với những thách thức mới và chuyển đổi số; 01 công chức tham gia lớp kỹ năng thuyết trình và truyền thông trước công chúng; 03 công chức và 01 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng chuyên đề cải cách hành chính năm 2023 của Sở Tài chính; 02 công chức tham dự Khóa tập huấn Kỹ năng viết tin, bài, biên tập tin cho biên tập các trang thông tin của các sở, ngành và địa phương; 01 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ.

- Ngoài ra, đã phối hợp Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thẩm định giá diễn ra trong 05 ngày với 68 lượt người tham dự. Trong tháng 6/2023, Văn phòng đang phối hợp Phòng TCDN-THTK triển khai thực hiện quy trình hồ sơ gói thầu tập huấn sử dụng phần mềm TABMIS theo tiến độ kế hoạch đã được phê duyệt.

II. Khó khăn, Tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những khó khăn, tồn tại, hạn chế như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước 6 tháng giảm so cùng kỳ, tiến độ một số khoản thu đạt thấp (thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; thuế bảo vệ môi trường; thu tiền sử dụng đất; thu tiền cho thuê mặt đất mặt nước và thu cổ tức, lợi nhuận được chia) ảnh hưởng đến nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán và cân đối ngân sách.

2. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư cao hơn so cùng kỳ, tuy nhiên vẫn còn thấp so dự toán giao.

3. Việc thực hiện giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm so dự toán giao.

Phần thứ hai
GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ
TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. Về thu ngân sách nhà nước:

- Triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, từ đó tổng hợp báo cáo kịp thời, đề ra các giải pháp quản lý thu có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo môi trường tốt cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn chính sách mới giúp doanh nghiệp và người dân hiểu và thực hiện đúng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp và người dân được thụ hưởng các chính sách của Nhà nước, góp phần tháo gỡ những khó khăn về tài chính, từ đó tập trung vào sản xuất kinh doanh, làm tiền đề nuôi dưỡng nguồn thu, tăng thu ngân sách nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ nợ thuế, đôn đốc thu kịp thời số thuế phát sinh theo quy định, không để nợ mới phát sinh. Thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. Về chi ngân sách địa phương:

Điều hành chi NSDP chặt chẽ, hiệu quả, đúng dự toán được giao, đúng nguồn, đúng chế độ định mức quy định và trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý dứt điểm công nợ sau quyết toán từ nguồn vốn đầu tư công hằng năm.

- Đảm bảo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo dự toán năm 2023, kịp thời thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành. Không bổ sung dự án khởi công mới trong năm 2023 nếu không thật sự cấp thiết.

- Ưu tiên bố trí thanh toán nợ gốc, hoàn trả tạm ứng ngân sách, nâng cao chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

2. Chi thường xuyên:

- Điều hành theo dự toán được duyệt, thực hiện triệt để tiết kiệm chống lãng phí; các ngành, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các cấp ngân sách căn cứ vào dự toán 2023 được giao phân bổ đúng quy định và sử dụng hợp lý, không đề xuất bổ sung ngoài dự toán khi chưa thật sự cần thiết.

- Các cấp ngân sách điều hành dự toán đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, chính sách an sinh xã hội, an ninh quốc phòng và các chế độ chính sách có liên quan đến chi con người đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

- Quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí dự toán ở các cấp ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh, như: phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh,...

3. Cân đối ngân sách: Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Các địa phương chủ động xây dựng phương án điều hành, dành nguồn dự phòng ngân sách địa phương và sử dụng các nguồn tài chính khác của địa phương để bù đắp hoặc điều chỉnh giảm chi tương ứng.

- Chủ động rà soát, sắp xếp, cắt giảm, giãn các nội dung chi theo thứ tự ưu tiên, để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện được trong năm 2023.

III. Nhiệm vụ tài chính khác:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật về cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp. Các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai các nhiệm vụ tái cơ cấu, cổ phần hóa vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính trong lĩnh vực tài chính công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, chống gian lận xuất xứ hàng hóa có hiệu quả. Làm tốt nhiệm vụ cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh, kịp thời tham mưu các giải pháp phù hợp, tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính,

NSNN. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên.

3. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2024-2026. Tập trung hướng dẫn, chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2024-2026 ở các sở, ngành cấp tỉnh và các địa phương; đáp ứng tốt các mục tiêu phát triển của sở, ngành, địa phương; động viên vào ngân sách ở mức hợp lý, chi tiêu trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN 6 tháng đầu năm và giải pháp triển khai nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2023.

Sở Tài chính tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh Ủy, giám sát của HĐND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, địa phương, sự ủng hộ của doanh nghiệp và nhân dân, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể cán bộ công chức ngành Tài chính địa phương, chúng ta nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn, thách thức hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023 ở mức cao nhất, góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tạo nền tảng vững chắc để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp;
- UBND, P.TC-KH cấp huyện;
- Ban Giám đốc; Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử STC, Webside AG;
- Lưu VT; P.NS.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Nhật